

CÔNG TY TNHH MBABY VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MBABY VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MBABY VIETNAM COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0316916617

3. Ngày thành lập: 23/06/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

55/1/18 Nguyễn Quý Yêm, Khu phố 4, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 0901025557

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất vải dệt thoi Không hoạt động tại trụ sở	1312
2.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
3.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác Không hoạt động tại trụ sở	1391
4.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục) Không hoạt động tại trụ sở	1392
5.	Sản xuất thảm, chăn, đệm Không hoạt động tại trụ sở	1393
6.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đầu Chi tiết:- Sản xuất các sản phẩm tấm dệt khổ hẹp, bao gồm các tấm dệt sợi ngang không có sợi dọc được ghép với nhau thông qua chất kết dính, - Sản xuất nhãn hiệu, băng rôn - Sản xuất đồ tĩa trang trí: vải viền, quả tua, - Sản xuất vải lót máy móc, - Sản xuất vải quần áo dễ co giãn, - Sản xuất vải dùng vẽ tranh sơn dầu và vải vẽ kỹ thuật, - Sản xuất dây giày, - Sản xuất bông đánh phấn và găng tay, Không hoạt động tại trụ sở	1399
7.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác Không hoạt động tại trụ sở	1621
8.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng Không hoạt động tại trụ sở	1622
9.	Sản xuất bao bì bằng gỗ Không hoạt động tại trụ sở	1623

10.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện Không hoạt động tại trụ sở	1629
11.	Sản xuất sản phẩm từ plastic (trừ sản xuất xốp cách nhiệt sử dụng ga R141b) Không hoạt động tại trụ sở	2220
12.	Sản xuất các cấu kiện kim loại Không hoạt động tại trụ sở	2511
13.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại Không hoạt động tại trụ sở	2512
14.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm) Không hoạt động tại trụ sở	2513
15.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại Không hoạt động tại trụ sở	2591
16.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Không hoạt động tại trụ sở	2592
17.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng Không hoạt động tại trụ sở	2593
18.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Không hoạt động tại trụ sở	2599
19.	Sản xuất linh kiện điện tử Chi tiết:- Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn - Sản xuất các thiết bị văn phòng bằng kim loại, trừ đồ đặc; - Sản xuất cửa an toàn, két, cửa bọc sắt - Sản xuất túi đựng nữ trang; - Sản xuất thùng, can, thùng hình ống, xô, hộp; - Sản xuất hộp kim loại đựng thức ăn, hộp và ống tuýp có thể gập lại được; Không hoạt động tại trụ sở	2610
20.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính Không hoạt động tại trụ sở	2620
21.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển Không hoạt động tại trụ sở	2651
22.	Sản xuất thiết bị bức xạ, thiết bị điện tử trong y học, điện liệu pháp Không hoạt động tại trụ sở	2660
23.	Sản xuất đồ điện dân dụng Không hoạt động tại trụ sở	2750

24.	Sản xuất thiết bị điện khác Chi tiết:- Sản xuất các thiết bị điện hỗn hợp khác không phải là máy phát, mô tơ hay máy truyền tải điện năng, pin, ắc quy, dây dẫn, thiết bị có dây dẫn, thiết bị chiếu sáng và thiết bị điện gia dụng. Không hoạt động tại trụ sở	2790
25.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi Không hoạt động tại trụ sở	3240
26.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng Không hoạt động tại trụ sở	3250
27.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất mũ nhựa cứng và các thiết bị bảo vệ cá nhân khác - Sản xuất mũ bảo hiểm kim loại và các thiết bị bảo hiểm cá nhân bằng kim loại - Sản xuất chổi, bàn chải bao gồm bàn chải là bộ phận của máy móc, bàn chải sàn cơ khí điều khiển bằng tay, giẻ lau, máy hút bụi lông, chổi vẽ, trục lăn, giấy thấm sơn, các loại chổi, bàn chải khác - Sản xuất bàn chải giày, quần áo; - Sản xuất găng tay; - Sản xuất ô, ô đi nắng, gậy đi bộ; - Sản xuất các nút, khóa ấn, khóa móc, khóa trượt;	3290
28.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột Bán buôn thực phẩm chức năng Không hoạt động tại trụ sở	4632
29.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
30.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết:- Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn nhạc cụ, sản phẩm đồ chơi, sản phẩm trò chơi, - Bán buôn đồ dùng trẻ em	4649(Chính)
31.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
32.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
33.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết:- Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
34.	Bán buôn tổng hợp (Trừ các loại Nhà nước cấm) (Không hoạt động tại trụ sở)	4690

35.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
36.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
37.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
38.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
39.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
40.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
41.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
42.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ đồ chơi có hại cho giáo dục nhân cách, sức khỏe trẻ em hoặc ảnh hưởng đến an ninh trật tự an toàn xã hội).	4764
43.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
44.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
45.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
46.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ	4784
47.	Bán lẻ hàng văn hóa, giải trí lưu động hoặc tại chợ	4785
48.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết:- Bán lẻ thảm treo tường, thảm trải sàn, đệm, chăn, màn; - Bán lẻ trò chơi và đồ chơi; - Bán lẻ thiết bị, đồ dùng gia đình, hàng điện tử tiêu dùng; (Thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Quy hoạch nông sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh)	4789
49.	Hoạt động chăm sóc tập trung khác Chi tiết:- Cung cấp dịch vụ chăm sóc cho cá nhân hoặc dân cư loại trừ đối với người già và người bị khuyết tật, những người mà không thể tự chăm sóc mình một cách đầy đủ hoặc những người không muốn sống độc lập một mình;	8790
50.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu (trừ kinh doanh karaoke, trò chơi điện tử có thưởng cho người nước ngoài và kinh doanh trò chơi có thưởng trên mạng)	9329

51.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao) (Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh kể từ khi có đủ điều kiện theo quy định và phải đảm bảo ứng các điều kiện đó trong suốt quá trình hoạt động)	9610
52.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ NGÀ	Việt Nam	Thôn Đồng Phú 2, Xã Yên Ninh, Huyện Phú Lương, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam	1.000.000.000	50,000	091979878	
2	CHUNG THỊ NGỌC HOA	Việt Nam	Thôn Đông Thành, Xã Đa Lộc, Huyện Hậu Lộc, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	500.000.000	25,000	038191013012	
3	LÊ VĂN LONG	Việt Nam	Thôn 4, Xã Cát Quế, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	500.000.000	25,000	001090035785	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: CHUNG THỊ NGỌC HOA

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 23/07/1991

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 038191013012

Ngày cấp: 20/09/2019

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Đông Thành, Xã Đa Lộc, Huyện Hậu Lộc, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Đông Thành, Xã Đa Lộc, Huyện Hậu Lộc, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hồ Chí Minh